

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/DS-ST

Ngày: 29 - 3 - 2021

V/v tranh chấp hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Lên

Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 597/2020/TLST- DS ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Ngọc D** – sinh năm 1967 (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà **Vũ Thị Nh** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn bà Trần Ngọc D trình bày:

Vào ngày 06/10/2017 dương lịch, bà có mở dây hội loại 2.000.000 đồng/tháng, gồm 38 chung, khai vào ngày 06 hàng tháng, có 25 người tham gia, bà Nguyễn Thị D1 có tham gia 05 chung, do điều kiện bà D1 dọn nhà đi nơi khác nên ngày 06/3/2018 bà D1 ủy quyền lại cho bà Vũ Thị Nh tất cả 05 chung hội trên, thời điểm đó bà D1 chưa hót chung nào (có giấy ủy quyền kèm theo). Sau khi bà D1 thực hiện ủy quyền thì bà Nh đã trở thành hội viên của dây hội, đến tháng 11/2019, bà Nh hót hết 05 chung hội trên, dây hội kết thúc vào tháng 11/2020, tính đến khi mãn hội là bà Nh nợ số tiền hội là 125.000.000 đồng. Tại bản án số 118/2020/DS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã giải quyết buộc bà Vũ Thị Nh có trách nhiệm trả cho bà số tiền hội tính đến tháng 4/2020 là 55.000.000 đồng, hội hiện đã mãn bà Nh còn nợ lại bà theo dây hội này là 70.000.000 đồng. Nay khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét buộc bà Vũ Thị Nh trả bà

số tiền hui là 70.000.000 đồng.

Đối với bị đơn bà Vũ Thị Nh, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử nhiều lần, nhưng bà Nh vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Ngọc D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Vũ Thị Nh thanh toán nợ hui, do đó quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hui” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Vũ Thị Nh hiện đang cư trú tại địa chỉ khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn là bà Vũ Thị Nh vắng mặt không lý do, nguyên đơn là bà Trần Ngọc D có đơn xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Trần Ngọc D yêu cầu bị đơn bà Vũ Thị Nh thanh toán tiền hui chết từ tháng 4/2020 đến tháng 11/2020 của dây hui 2.000.000 đồng, với số tiền là 70.000.000 đồng, sự việc tranh chấp đối với dây hui này đã được giải quyết tại Bản án số 118/2020/DS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, theo đó buộc bà Nh có nghĩa vụ trả tiền hui tính đến tháng 4/2020 là 55.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Vũ Thị Nh đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử nhiều lần, nhưng bà Nh vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà D.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản án số 118/2020/DS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã nhận định rõ “...có căn cứ chứng minh được bà Nh còn nợ tiền hui bà D theo như bà D trình bày là đúng. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ hui..., do đó cần buộc bà Nh có nghĩa vụ trả cho bà D số tiền hui 55.000.000 đồng tính đến tháng 4/2020 là phù hợp”, như vậy bản án trên chỉ giải quyết nghĩa vụ thanh toán tiền hui đến thời điểm tháng 4/2020, chưa giải quyết dứt điểm khoản nợ hui đối với dây hui. Sau khi bản án sơ thẩm giải quyết các đương sự không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị, do đó bản án đã có hiệu lực pháp luật, đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Ngọc D, buộc bà Vũ Thị Nh có nghĩa vụ thanh toán cho bà D số tiền nợ của đây hội từ tháng 4/2020 đến khi mãn hội (tháng 11/2020) là 70.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Ngọc D nên bị đơn bà Vũ Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền hội phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể: 70.000.000 đồng x 5% = 3.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 92, 147, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 468, 471 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Ngọc D đối với bị đơn bà Vũ Thị Nh.

Buộc bà Vũ Thị Nh có nghĩa vụ trả cho bà Trần Ngọc D số tiền hội là 70.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Bà Vũ Thị Nh phải chịu 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm (Chưa nộp).

Bà Trần Ngọc D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà D đã dự nộp 1.750.000 đồng tại biên lai thu số 0004227 ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Yến Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Lên - Duyên Văn Hiền

Hồ Yên Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Lên - Bùi Xuân Minh

Hồ Yến Phương